

Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Trần Ngọc L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: xóm H, xã N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, điều 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Trần Ngọc L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị D và anh Trần Ngọc L có hai con chung là Trần Ngọc Thiên A, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2017 và Trần Ngọc Thiên S, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2019. Chị D và anh L thoả thuận giao hai con chung là Trần Ngọc Thiên A và Trần Ngọc Thiên S cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành.

Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 6.000.000 đ (Sáu triệu đồng)/hai con (mỗi con 3.000.000đ/một tháng) thi hành kể từ tháng 04 năm 2026 cho đến khi các con chung trưởng thành, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm chấm dứt cấp dưỡng nuôi con quy định tại điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị D về số tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh Trần Ngọc L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo thoả thuận ghi nhận trong quyết định này, trường hợp anh Lạc C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị D và anh Trần Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị D và anh Trần Ngọc L thỏa thuận chị Nguyễn Thị D chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, chị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng nên được trả lại 150.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001868 ngày 19 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Trần Ngọc L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 8;
- UBND xã Nghĩa Mai;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân